

QUYẾT ĐỊNH

**V/v điều chỉnh Quy định thực hiện chức danh trợ giảng của
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên tại cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện chức danh trợ giảng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 4366/QĐ-TĐHHN ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy định thực hiện chức danh trợ giảng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Điều 3. Trường các đơn vị trực thuộc Trường và các ông (bà) thực hiện hoạt động trợ giảng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC(02).

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Anh Huy

QUY ĐỊNH

Thực hiện chức danh trợ giảng của
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐHHN ngày tháng năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định đối tượng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền lợi của người làm công tác trợ giảng; qui định những đối tượng được sử dụng trợ giảng và nhiệm vụ của Khoa, Bộ môn trong điều hành công tác trợ giảng.

2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ, giảng viên và các Khoa, Bộ môn của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (sau đây gọi chung là Nhà trường).

3. Quy định này áp dụng đối với tất cả các hình thức đào tạo tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Điều 2. Nguyên tắc xác định trợ giảng và giảng viên được phân công trợ giảng

Trợ giảng và giảng viên được sử dụng trợ giảng phải có chuyên môn phù hợp và giảng dạy cùng môn học.

Điều 3. Mục đích và ý nghĩa

1. Bố trí, sử dụng hợp lý, có hiệu quả đội ngũ cán bộ giảng dạy nhằm hoàn thành khối lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học của đơn vị và nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, thực hiện tốt sứ mạng của Nhà trường trong từng giai đoạn phát triển.

2. Lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên; từng bước phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu; ổn định tổ chức và tính toán nhu cầu cán bộ trong từng giai đoạn phát triển của đơn vị, nhằm đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

3. Tạo điều kiện để đội ngũ giảng viên có trình độ, học hàm, học vị cao xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể để có kế hoạch, mục tiêu phấn đấu trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học; đồng thời giảm tải khối lượng giảng dạy, từng bước tập trung tăng thời gian hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học để ứng dụng vào thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo trước sự phát triển của xã hội.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Định nghĩa về trợ giảng

Trợ giảng là những người hỗ trợ cho giảng viên, giảng viên chính, phó giáo sư, giáo sư trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, chấm bài tập theo sự phân công của Lãnh đạo Khoa/Bộ môn và các giảng viên được sử dụng trợ giảng.

Điều 5. Đối tượng giảng viên được sử dụng trợ giảng (giảng viên giảng dạy chính)

Đối tượng giảng viên được sử dụng trợ giảng bao gồm: Giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cao cấp, giảng viên chính và giảng viên. Trong trường hợp cần thiết, giảng viên có trình độ thạc sĩ có thể sử dụng trợ giảng nhưng phải do Lãnh đạo Khoa/Bộ môn quyết định.

Điều 6. Đối tượng làm trợ giảng

1. Người được tuyển dụng, giảng viên chưa đạt trình độ chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ đại học (*chưa có trình độ thạc sĩ*); giảng dạy trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (*chưa có trình độ tiến sĩ*).

2. Sinh viên vừa tốt nghiệp đại học đạt trình độ giỏi trở lên được giữ lại Trường để thực hiện quy hoạch tạo nguồn cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong tương lai.

Điều 7. Nghĩa vụ của trợ giảng

1. Trợ giảng chịu sự phân công của giảng viên phụ trách trực tiếp và Lãnh đạo Khoa/Bộ môn, chịu trách nhiệm trước giảng viên và Nhà trường về những nhiệm vụ sau:

a) Giúp việc cho giảng viên giảng dạy chính trong việc chuẩn bị bài giảng, tài liệu phục vụ giảng dạy.

b) Chuẩn bị nội dung, hướng dẫn bài tập trên lớp, thực hành, thực tập do giảng viên giảng dạy chính phân công.

c) Giúp giảng viên giảng dạy chính theo dõi sinh viên thực hiện bài tập lớn, thảo luận nhóm, hướng dẫn sinh viên, học viên làm tiểu luận.

d) Giúp giảng viên giảng dạy chính chấm bài thi, kiểm tra, chấm chuyên đề theo sự phân công của giảng viên giảng dạy chính.

e) Nghiên cứu tài liệu, dự giờ các tiết lên lớp của giảng viên giảng dạy chính đối với các học phần được phân công trợ giảng.

f) Riêng Bộ môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng với các học phần đặc thù, chủ yếu là thực hành: Trợ giảng trực tiếp đứng lớp giảng dạy tại các tiết học thực hành theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ môn.

g) Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn do Khoa, Bộ môn tổ chức; các khóa bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực nghiên cứu khoa học.

2. Trợ giảng phải thực hiện định mức giờ chuẩn giảng dạy theo Quy chế chi tiêu nội bộ, đối với trường hợp đặc biệt sẽ do Hiệu trưởng quyết định. Giờ chuẩn của trợ giảng và giảng viên giảng dạy chính được tính trên số tiết thực tế đứng lớp.

3. Một trợ giảng có thể làm trợ giảng cho một hoặc nhiều giảng viên tùy theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.

Điều 8. Quyền lợi của trợ giảng

1. Trợ giảng được tạm giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên, mã ngạch: V.07.01.03 trong thời gian chờ bổ sung đầy đủ các điều kiện cần có theo tiêu chuẩn của giảng viên.

2. Lương của trợ giảng được hưởng như lương của giảng viên, các khoản phụ cấp khác được hưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

3. Trong thời gian công tác, nếu trợ giảng đã đảm bảo đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của giảng viên sẽ được chuyển sang chức danh nghề nghiệp giảng viên chính thức.

Điều 9. Nhiệm vụ của Khoa/Bộ môn và giảng viên sử dụng trợ giảng

1. Đối với Khoa/Bộ môn:

a) Khoa/Bộ môn cần tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên trợ giảng có điều kiện sinh hoạt chuyên môn tại đơn vị.

b) Qui định cụ thể tỷ lệ giữa giờ giảng lý thuyết và bài tập, chuyên đề, thực hành,... đối với từng môn học trong chương trình đào tạo và gửi về Phòng Đào tạo trước mỗi kỳ học để làm căn cứ xác định khối lượng công việc của giảng viên giảng dạy chính và trợ giảng.

c) Bố trí hợp lý trợ giảng cho giảng viên giảng dạy chính theo kế hoạch giảng dạy, học tập hàng năm, tạo tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với giảng viên giảng dạy chính:

a) Giảng viên giảng dạy chính cần tạo điều kiện để người làm trợ giảng hoàn thành nhiệm vụ.

b) Xây dựng kế hoạch cụ thể cho trợ giảng và hướng dẫn thực hiện chi tiết từng nội dung công việc đảm nhận của trợ giảng. Cuối học kỳ có báo cáo đánh giá năng lực của trợ giảng nộp về Khoa, Bộ môn.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020. Trong quá trình thực hiện sẽ có xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tế của Nhà trường.

Điều 11. Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm thi hành Quy định này./.